

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1993. Hộ khẩu thường trú: Số nhà D, tổ I, phường T, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: Tầng A, chung cư L, phường T, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh Hòa Quang T, sinh năm 1987. Hộ khẩu thường trú: Số nhà D, tổ I, phường T, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: Tòa A110 chung cư P, phường T, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Hòa Quang T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2014, quyển số 01 do UBND phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 22/10/2014 không còn giá trị.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Hòa Quang T có hai con chung Hòa Quang Đ, sinh ngày 21/6/2015 và Hòa Quang P, sinh ngày 13/8/2017. Ly hôn, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Hòa Quang T thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dạy con Hòa Quang P. Anh Hòa Quang T trực tiếp nuôi dạy con Hòa Quang Đ. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Lan A, anh T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.2. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị Lan A đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000236 ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Hưng Yên sang thành án phí, trả lại chị Lan A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 5 – Hưng Yên;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:
UBND phường Quang Trung, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là
UBND phường Trần Hưng Đạo, tỉnh
Hưng Yên);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh